

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30/07/2018

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ BẢY - TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương
2. Bà Nguyễn Thị Kim Tước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vũ Tiên. Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo. Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018 về Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXX-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị L, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Khu vực 6, phường N, thị xã N, tỉnh H. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Lê Văn U, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Khu vực 6, phường N, thị xã N, tỉnh H. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03/4/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Dương Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Dương Thị L và anh Lê Văn U tổ chức lễ cưới vào năm 1993, không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng, do vợ chồng thường bất đồng ý kiến với nhau trong nhiều quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt và sống ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay nguyên đơn chị Dương Thị

L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn U.

Về con chung: Có 02 con chung cháu Lê Văn T, giới tính: Nam, sinh ngày 03/6/1994 và cháu Lê Văn K, giới tính: Nam, sinh ngày: 22/8/1998 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê Văn U thống nhất với lời trình bày của chị L là đúng về mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản, nợ chung. Nguyên đơn chị Dương Thị L và bị đơn anh Lê Văn U cưới nhau vào năm 1993 nhưng gì lo làm ăn nên chưa đăng ký kết hôn. Cả hai sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân. Trong quá trình chung sống do chị L không quan tâm lo lắng gì cho anh U, vợ chồng không nói chuyện một thời gian và sau đó chị L bỏ nhà đi và sống ly thân. Nay chị L yêu cầu ly hôn anh U không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung cháu Lê Văn T và cháu Lê Văn K đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng **Điều 14 và Điều 53** Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị L và anh Lê Văn U; Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét; Về án phí: Chị L phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị L và anh Lê Văn U chung sống với nhau từ năm 1993, không có đăng ký kết hôn nên không phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, anh chị bỏ mặc nhau không quan tâm lo lắng cho nhau. Xét mối quan hệ của chị L và anh U không thể kéo dài. Căn cứ Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ giữa chị Dương Thị L và anh Lê Văn U là vợ chồng.

[3]. Về con chung: cháu Lê Văn T và cháu Lê Văn K đã trưởng thành nên không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6]. Về án phí: Nguyên đơn chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 **Điều 14, khoản 2 Điều 53** Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Dương Thị L và anh Lê Văn U là vợ chồng.

2. Về con chung: Có 02 con chung cháu Lê Văn T, giới tính: Nam, sinh ngày 03/6/1994 và cháu Lê Văn K, giới tính: Nam, sinh ngày: 22/8/1998 hiện đã trưởng thành nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: Không có, nên Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có, nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Nguyên đơn chị Dương Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0015048 ngày 03/4/2018** tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Nguyên đơn chị Dương Thị L không phải nộp thêm.

6. Nguyên đơn chị Dương Thị L, bị đơn anh Lê Văn U được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND TX. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TX. Ngã Bảy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Trần Thị Nhung